

CÔNG TY TNHH LNP IMPORT AND EXPORT
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH LNP IMPORT AND EXPORT

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: LNP IMPORT AND EXPORT COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt: LNP IMPORT AND EXPORT CO.,LTD

2. Mã số doanh nghiệp: 0109235592

3. Ngày thành lập: 22/06/2020

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số nhà 56, đường Nam Yên Lũng, Thôn Yên Lũng, Xã An Khánh, Huyện Hoài Đức, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại:

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: Bán buôn vali, cặp, túi, ví, hàng da và giả da khác; Bán buôn dụng cụ y tế; Bán buôn nước hoa, hàng mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh; Bán buôn hàng gốm, sứ, thủy tinh; Bán buôn đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện; Bán buôn giường, tủ, bàn ghế và đồ dùng nội thất tương tự; Bán buôn sách, báo, tạp chí, văn phòng phẩm; Bán buôn dụng cụ thể dục, thể thao; Bán buôn nhạc cụ, sản phẩm đồ chơi, sản phẩm trò chơi.	4649
2.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Bán buôn chất dẻo dạng nguyên sinh; - Bán buôn các sản phẩm từ plastic; - Bán buôn cao su; - Bán buôn sợi dệt; - Bán buôn bột giấy; - Bán buôn phụ liệu giày dép: mũ giày, lót giày, đế giày, đinh bấm	4669
3.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
4.	Sản xuất vật liệu xây dựng từ đất sét	2392
5.	Sản xuất dao kéo, dụng cụ cầm tay và đồ kim loại thông dụng	2593
6.	Sản xuất giường, tủ, bàn, ghế	3100
7.	Sản xuất đồ chơi, trò chơi	3240
8.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: Đại lý bán hàng hóa; môi giới mua bán hàng hóa	4610
9.	Bán lẻ trò chơi, đồ chơi trong các cửa hàng chuyên doanh	4764

10.	Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ dụng cụ y tế, thiết bị y tế và chỉnh hình; nước hoa, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh	4772
11.	Trồng cây lâu năm khác Chi tiết: Trồng các cây cảnh phục vụ nhu cầu sinh hoạt, làm đẹp cảnh quan, môi trường, sinh hoạt văn hóa	0129
12.	Nhân và chăm sóc cây giống lâu năm Chi tiết: Gieo ươm, cấy ghép, cắt cành và giâm cành các loại cây cảnh	0132
13.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329
14.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
15.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390
16.	Chế biến, bảo quản thịt và các sản phẩm từ thịt	1010
17.	Chế biến, bảo quản thủy sản và các sản phẩm từ thủy sản	1020
18.	Chế biến và bảo quản rau quả	1030
19.	Sản xuất món ăn, thức ăn chế biến sẵn	1075
20.	Bán buôn thực phẩm	4632
21.	Sản xuất thực phẩm khác chưa được phân vào đâu	1079
22.	Bán buôn đồ uống	4633
23.	Bán buôn tổng hợp (Trừ các ngành, nghề Nhà nước cấm đầu tư kinh doanh)	4690
24.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc láo chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4711
25.	Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp Chi tiết: Bán lẻ trong siêu thị (Supermarket); Bán lẻ trong cửa hàng tiện lợi (Minimarket)	4719
26.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4722
27.	Bán lẻ đồ uống trong các cửa hàng chuyên doanh	4723
28.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
29.	Bán lẻ thảm, đệm, chăn, màn, rèm, vật liệu phủ tường và sàn trong các cửa hàng chuyên doanh	4753
30.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc láo lưu động hoặc tại chợ	4781
31.	Bán lẻ thiết bị gia đình khác lưu động hoặc tại chợ	4784
32.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ Chi tiết : Kinh doanh vận tải hàng hóa bằng xe ô tô	4933
33.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210
34.	Cổng thông tin (trừ hoạt động báo chí)	6312
35.	Quảng cáo	7310

36.	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận	7320
37.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng Chi tiết: - Hoạt động trang trí nội thất.	7410
38.	Cho thuê xe có động cơ	7710
39.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển	7730
40.	Dịch vụ hành chính văn phòng tổng hợp	8211
41.	Photo, chuẩn bị tài liệu và các hoạt động hỗ trợ văn phòng đặc biệt khác	8219
42.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại (trừ hợp báo)	8230
43.	Trồng cây chè	0127
44.	Khai thác gỗ	0220
45.	Sản xuất chè	1076
46.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh	8299(Chính)
47.	Sản xuất các sản phẩm khác từ giấy và bìa chưa được phân vào đâu	1709
48.	In ấn	1811
49.	Dịch vụ liên quan đến in	1812
50.	Sản xuất bột giấy, giấy và bìa	1701
51.	Sản xuất sản phẩm khác từ gỗ; sản xuất sản phẩm từ tre, nứa, rơm, rạ và vật liệu tết bện Chi tiết: Sản xuất mặt hàng thủ công mỹ nghệ	1629
52.	Sản xuất bao bì bằng gỗ	1623
53.	May trang phục (trừ trang phục từ da lông thú)	1410
54.	Sản xuất vali, túi xách và các loại tương tự, sản xuất yên đệm	1512
55.	Sản xuất giấy nhãn, bìa nhãn, bao bì từ giấy và bìa	1702
56.	Sản xuất plastic và cao su tổng hợp dạng nguyên sinh	2013
57.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống Chi tiết: Bán buôn các loại hoa và cây trồng, kể cả cây cảnh và các loại dùng để làm giống; Bán buôn động vật sống; Bán buôn thóc, lúa mỳ, ngô, hạt ngũ cốc khác; Bán buôn thức ăn và nguyên liệu làm thức ăn cho gia súc, gia cầm và thủy sản	4620
58.	Bán lẻ hàng hóa khác lưu động hoặc tại chợ Chi tiết: Bán lẻ hàng lưu niệm, hàng đan lát, hàng thủ công mỹ nghệ lưu động hoặc tại chợ; Bán lẻ hoa tươi, cây cảnh lưu động hoặc tại chợ	4789

59.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ hàng lưu niệm, hàng đan lát, hàng thủ công mỹ nghệ trong các cửa hàng chuyên doanh; Bán lẻ tranh, ảnh và các tác phẩm nghệ thuật khác (trừ đồ cổ) trong các cửa hàng chuyên doanh; Bán lẻ hoa tươi, cây cảnh; Bán lẻ hoa, cành lá trang trí nhân tạo; Bán lẻ phân bón, hạt, đất trồng cây cảnh	4773
60.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
61.	Sản xuất sản phẩm khác từ cao su	2219
62.	Cửa, xe, bảo gỗ và bảo quản gỗ	1610
63.	Sản xuất gỗ dán, gỗ lạng, ván ép và ván mỏng khác	1621
64.	Sản xuất đồ gỗ xây dựng	1622
65.	Sản xuất sản phẩm từ plastic	2220
66.	Sản xuất mỹ phẩm, xà phòng, chất tẩy rửa, làm bóng và chế phẩm vệ sinh	2023
67.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khai khoáng, xây dựng; Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện); Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy dệt, may, da giày; Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy văn phòng (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi); Kinh doanh trang thiết bị y tế	4659
68.	Sản xuất thiết bị, dụng cụ y tế, nha khoa, chỉnh hình và phục hồi chức năng Chi tiết: Sản xuất trang thiết bị y tế	3250

6. Vốn điều lệ: 6.000.000.000 VNĐ

7. Danh sách thành viên góp vốn:

STT	Tên thành viên	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Giá trị vốn góp (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số CMND (hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác) đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
1	NGUYỄN THỊ MINH PHƯƠNG	Thôn An Thọ, Xã An Khánh, Huyện Hoài Đức, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	3.000.000.000	50,000	112462445	

2	TRINH THI HANH LY	B19-10, Tòa CT1B - Hải Đăng City, Tổ dân phố 11, Phường Mỹ Đình 2, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	3.000.000.000	50,000	001182000471	
---	-------------------	---	---------------	--------	--------------	--

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: NGUYỄN THỊ MINH PHƯƠNG

Giới tính: Nữ

Chức danh: *Giám đốc*

Sinh ngày: 26/12/1990

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Chứng minh nhân dân*

Số giấy chứng thực cá nhân: 112462445

Ngày cấp: 18/10/2007

Nơi cấp: Công an thành phố Hà Nội (Hà Tây cũ)

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *Thôn An Thọ, Xã An Khánh, Huyện Hoài Đức, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

Chỗ ở hiện tại: *Thôn An Thọ, Xã An Khánh, Huyện Hoài Đức, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội